

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN MAY MẶC BÌNH DƯƠNG

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700769438 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 23/12/2006, thay đổi lần thứ 02 ngày 01/12/2015.

Địa chỉ: Số 7/128 Khu phố Bình Đức 1, P. Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: (0650) 3755.143 Fax: (0650) 3755.415

Website: www.protradegarment.com

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3820 9986

Fax: (08) 3820 9993

Website: www.vietinbanksc.com.vn

Phụ trách công bố thông tin: Ông **Nguyễn Hoàng Thanh** – Thư ký Hội đồng quản trị

Điện thoại: 0969 649 992

Fax: (0650) 3755.415

Tỉnh Bình Dương, Tháng 03/2016



MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	5
1.	Thông tin doanh nghiệp.....	5
2.	Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	6
3.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	7
4.	Quá trình tăng vốn của công ty	9
5.	Cơ cấu tổ chức công ty.....	10
6.	Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty	11
7.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	14
8.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	15
9.	Hoạt động kinh doanh	16
10.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm gần nhất	22
11.	Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	22
12.	Chính sách đối với người lao động	25
13.	Chính sách cổ tức	26
14.	Tình hình tài chính	27
15.	Tài sản	30
16.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty 02 năm gần nhất	31
17.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện.....	32
18.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.	32
19.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	33
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	33
1.	Hội đồng quản trị.....	33
2.	Ban kiểm soát.....	39
3.	Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý	43
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	47



DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2015:	14
Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty ngày 31/12/2015:	14
Bảng 3. Danh sách các công ty liên doanh, liên kết, các khoản đầu tư dài hạn:	16
Bảng 4. Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp và Biên lợi nhuận gộp:	16
Bảng 5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013 – 11T/2015:.....	22
Bảng 6. Cơ cấu lao động theo trình độ của Công ty tại thời điểm ngày 01/12/2015:.....	25
Bảng 7. Kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 2015 – 2017:	26
Bảng 8. Thời gian trích khấu hao Tài sản cố định:	27
Bảng 9. Tình hình vay và nợ ngắn hạn, vay và nợ dài hạn tại thời điểm 31/12/2013, 31/12/2014, 30/11/2015.....	27
Bảng 10. Số liệu chi tiết khoản phải thu tại thời điểm 01/01/2015 và 30/11/2015	28
Bảng 11. Số liệu chi tiết các khoản phải trả tại thời điểm 01/01/2015 và 30/11/2015	28
Bảng 12. Tình hình đầu tư tài chính dài hạn và trích lập dự phòng.....	28
Bảng 13. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty giai đoạn 2013 – 2014.....	29
Bảng 14. Cơ cấu tài sản cố định tại thời điểm 30/11/2015.....	30
Bảng 15. Tình hình sử dụng quỹ đất của Công ty:	30
Bảng 16. Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2017:.....	31
Bảng 17. Danh sách Hội đồng quản trị:.....	33
Bảng 18. Danh sách các Thành viên trong Ban kiểm soát tại thời điểm 08/01/2016.....	39

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1. Cơ cấu thị trường xuất khẩu của Công ty:	18
--	----

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1. Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương.....	10
---	----



DANH MỤC CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Tên viết tắt	Nguyên nghĩa
11T/2015	11 tháng đầu năm 2015
BCTC	Báo cáo tài chính
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
Công ty	Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương
CP	Cổ phần
CPH	Cổ phần hóa
CTCP	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội Đồng Cổ đông
ĐVT	Đơn vị tính
HĐLĐ	Hợp đồng lao động
HĐQT	Hội đồng quản trị
LĐ	Lao động
NN	Nhà nước
P. HC – QT	Phòng Hành chính – Quản trị
P. NS – TL	Phòng Nhân sự - Tiền Lương
P. IE	Phòng Kỹ thuật công nghệ
P. QA	Phòng Kiểm soát chất lượng
P. XNK	Phòng Xuất nhập khẩu
QLDN	Quản lý doanh nghiệp
SSKT	Sổ sách kế toán
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TMCP	Thương mại cổ phần
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TSCĐ	Tài sản cố định
UBND	Ủy ban nhân dân
Tổng Công ty	Tổng công ty sản xuất – xuất nhập khẩu Bình Dương – TNHH một thành viên
VĐL	Vốn điều lệ
VND	Việt Nam Đồng - Đơn vị tiền tệ của Việt Nam



I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Thông tin doanh nghiệp

Tên tiếng Việt	:	CÔNG TY CỔ PHẦN MAY MẶC BÌNH DƯƠNG
Tên viết tắt	:	Protrade Garment JSC
Tên giao dịch quốc tế	:	Protrade Garment Joint Stock Company
Địa chỉ	:	Số 7/128 Khu phố Bình Đức 1, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Điện thoại	:	(0650) 3755.143/ (0650) 3755.519
Fax	:	(0650) 3755.415
Vốn điều lệ đăng ký	:	120.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	120.000.000.000 đồng
Website	:	www.protradegarment.com
Người đại diện theo pháp luật	:	Ông Phan Thành Đức Chức vụ Tổng Giám đốc
Người phụ trách Công bố Thông tin	:	Ông Nguyễn Hoàng Thanh Chức vụ: Thư ký Hội đồng Quản trị
Thời điểm trở thành công ty đại chúng	:	Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành công ty đại chúng kể từ ngày 15/01/2016 , căn cứ theo công văn số 281/UBCK-GSDC ngày 15/01/2016 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
Căn cứ pháp lý hoạt động	:	Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700769438 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 23/12/2006, thay đổi lần thứ 02 ngày 01/12/2015
Ngành nghề kinh doanh chính	:	Sản xuất hàng may mặc.
Logo	:	



2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Tên chứng khoán	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương
Loại chứng khoán	:	Cổ phần phổ thông
Mã chứng khoán	:	BDG
Mệnh giá	:	10.000 VND/cổ phần
Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch	:	12.000.000 cổ phần.
Tỷ lệ số cổ phần đăng ký giao dịch trên tổng số cổ phần đã phát hành	:	100%.
Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật	:	2.703.700 cổ phần, tương ứng với 22,53% vốn điều lệ của Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương. Trong đó: + Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng đối với cổ đông chiến lược: 2.640.000 cổ phần. Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng là 03 năm kể từ ngày Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần (Ngày 01/12/2015). + Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng đối với cán bộ công nhân viên cam kết làm việc theo Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ: 63.700 cổ phần.
Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài	:	Tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư hướng dẫn số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015.



3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân của Công ty cổ phần May mặc Bình Dương là Xí Nghiệp May Mặc Hàng Xuất Khẩu, là một trong những đơn vị trực thuộc của Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương được thành lập vào tháng 11/1989.
- Trong thời gian đầu mới thành lập, Xí Nghiệp chỉ có 02 phân xưởng chuyên may gia công hai mặt hàng là áo jacket và hàng thun. Với chính sách mở cửa kinh tế năm 1986, cùng với quá trình hoạt động có hiệu quả, xí nghiệp đã mở rộng quy mô sản xuất và từng bước chiếm lĩnh thị trường trong và ngoài nước.



- Đến ngày **01/01/2007**, căn cứ vào quyết định thành lập và bổ nhiệm thành viên, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên May mặc Bình Dương (mô hình hội đồng thành viên) được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11, với tên giao dịch là Protrade Garment Company Ltd.
- Ngày **03/04/2014**, Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 733/QĐ-UBND, ngày 03/4/2014 của về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV may mặc Bình Dương thuộc Tổng công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương - TNHH một thành viên.
- Ngày **01/10/2015**, Công ty TNHH MTV May Mặc Bình Dương tổ chức thành công phiên bán đấu giá bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) với kết quả 2.701.981 cổ phần, tương ứng với 22,52% vốn điều lệ của Công ty đã được bán hết với giá trúng thầu bình quân là 20.577 đồng/cổ phần.
- Ngày **01/12/2015**, Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần trên cơ sở cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên May Mặc Bình Dương theo Quyết định số 2147/QĐ-UBND ngày 21/08/2015 của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên May mặc Bình Dương thuộc Tổng công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương - TNHH một thành viên.
- Ngày **15/01/2016**, Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành công ty đại chúng (căn cứ theo công văn số 281/UBCK-GSDC ngày 15/01/2016 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước).



- Ngày **21/03/ 2016**, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 23/2016/GCNCP-VSD ngày 21/03/2016 và cấp mã chứng khoán cho Công ty cổ phần May mặc Bình Dương.
- Sau hơn 25 năm phát triển, Công ty đã có một nền tảng mạnh mẽ với đội ngũ nhân viên hơn 2400 người nhiệt tình, sáng tạo và chuyên nghiệp cung cấp sản phẩm tốt nhất về chất lượng. Với các sản phẩm công sở, trang phục hàng ngày, Jean... hàng năm công ty sản xuất hơn 4,5 triệu sản phẩm tạo doanh thu lên tới 60 triệu USD, góp phần vào sự phát triển chung của Tỉnh cũng như tạo vị thế của công ty trên thị trường sản xuất các sản phẩm may mặc.
- Công ty đã được Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý như: Bằng khen Thủ Tướng Chính Phủ; Huân chương Độc Lập Hạng Ba. Bên cạnh đó Công ty còn nhận được nhiều chứng nhận quốc tế.

❖ Các chứng nhận quốc tế công ty đạt được:



❖ Các thành tích đạt được:



Bảng khen Thủ Tướng Chính Phủ



Huân chương Lao động hạng 3

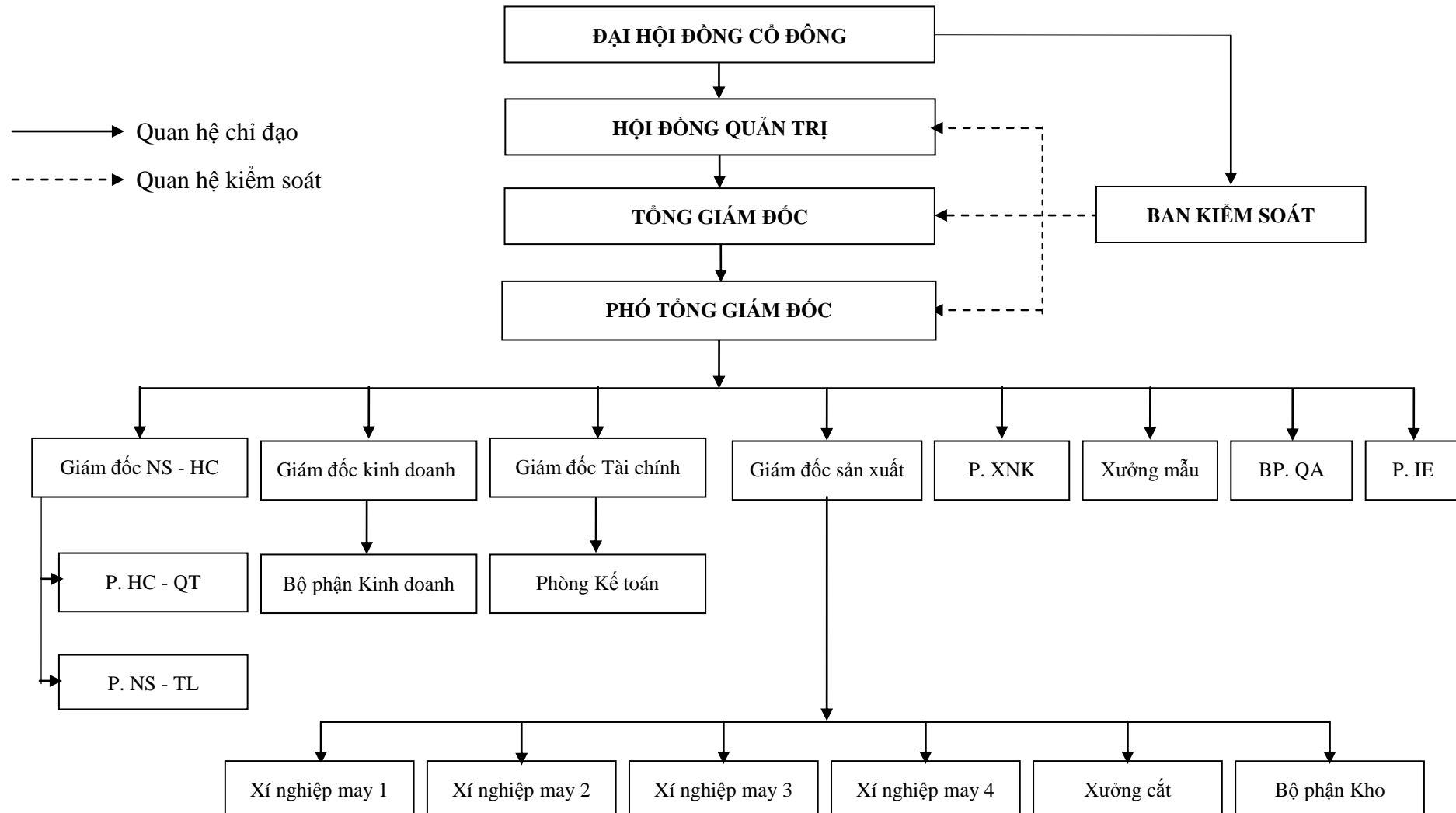
4. Quá trình tăng vốn của công ty

Kể từ khi hoàn thành công tác cổ phần hóa và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương không tăng vốn điều lệ.



5. Cơ cấu tổ chức công ty

Sơ đồ 1. Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương



Nguồn: Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương



6. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

- Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương hoạt động theo “**Điều lệ Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương**” đã được Đại hội đồng Cổ đông lần thứ nhất của Công ty thông qua ngày 14/11/2015, dưới sự định hướng, quản trị, điều hành và giám sát của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành (Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Nhân sự - Hành chính, Giám đốc tài chính, Giám đốc sản xuất và Kế toán trưởng).
- Trong tương lai, Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương có thể điều chỉnh cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty sao cho phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu tổ chức và xu hướng phát triển của Công ty. Tuy nhiên, những điều chỉnh này không được trái với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Cơ cấu tổ chức trên chưa bao gồm các tổ chức Đảng, Đoàn thể theo quy định của pháp luật.

Cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.

Hội đồng quản trị (HDQT): là cơ quan quản lý của Công ty, do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.

Ban Kiểm soát: là cơ quan thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc: Gồm 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị quyết định bổ nhiệm. Tổng Giám đốc trực tiếp điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty trên cơ sở Điều lệ, các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị và Quy chế Quản trị Công ty. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Theo điều lệ Công ty, **Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.**

- **Giám đốc Nhân sự - Hành chính:** Có nhiệm vụ: Đảm bảo đủ số lượng lao động, đạt chất lượng lao động phù hợp yêu cầu sản xuất kinh doanh của công ty; Quy hoạch và đào tạo nhân sự; Xây dựng và thực hiện các chính sách liên quan đến thu nhập người lao động; Các công việc quản lý hành chính khác. Giám đốc Nhân sự - Hành chính chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.
- **Giám đốc Kinh doanh:** Có nhiệm vụ quản lý bộ phận kinh doanh, quản lý các hoạt động Marketing. Giám đốc kinh doanh chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.
- **Giám đốc Tài chính:** Có các nhiệm vụ: Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Ban hành các qui chế quản lý tài chính và



kiểm soát các chi phí đạt mục tiêu dự toán được phê duyệt hoặc phương án kinh doanh được phê duyệt; Đảm bảo đủ nguồn vốn cho công ty hoạt động an toàn và hiệu quả; Thẩm định hiệu quả dự án đầu tư trước và sau khi thực hiện. Giám đốc Tài chính chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

- **Giám đốc Sản xuất:** Có các nhiệm vụ: Xây dựng và cải tiến mô hình sản xuất các Xí nghiệp, Xưởng cắt; Quyết định kế hoạch sản xuất toàn công ty và tổ chức thực hiện đạt mục tiêu của Hội đồng Quản trị; Phụ trách kỹ thuật toàn công ty (mẫu và sản xuất); Cải tiến năng suất toàn công ty; Quyết định kế hoạch sản xuất và tổ chức thực hiện đạt kế hoạch của Xí nghiệp 2; Tuân thủ triển khai các mô hình quản lý, qui trình quản lý, các qui chế quản lý, các chương trình cải tiến được Tổng Giám đốc công ty phê duyệt. Giám đốc Sản xuất chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.
- **Kế toán trưởng:** Có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán của Công ty và chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện chế độ báo cáo kế toán - kiểm toán trung thực, kịp thời. Về quyền hạn, Kế toán trưởng độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán. Tiêu chuẩn tuyển chọn Kế toán trưởng Công ty được thực hiện theo quy định của Luật Kế toán và các quy định của pháp luật.

Phòng Hành chính – Quản trị:

- Thực hiện các công việc quản trị nội bộ có liên quan đến sự an toàn tài sản công ty, liên quan đến môi trường làm việc và đời sống phúc lợi của người lao động và các công việc hỗ trợ khác.
- Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình đánh giá, cải tiến nhà máy theo yêu cầu của khách hàng hoặc tiêu chuẩn mà công ty đặt ra.

Phòng Nhân sự - Tiền lương:

- Đảm bảo đủ số lượng lao động, chất lượng lao động theo nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty,
- Phân công lao động hợp lý, tinh gọn, phát huy hiệu quả nguồn lao động,
- Xây dựng và cải tiến các chính sách có liên quan đến thu nhập của người lao động, kích thích đội ngũ lao động, ổn định lao động trong công ty.

Phòng Xuất nhập khẩu:

- Tổ chức, thực hiện mọi hoạt động liên quan đến nghiệp vụ xuất nhập khẩu nguyên phụ liệu và thành phẩm.
- Quản lý nguyên phụ liệu, thành phẩm đúng số lượng, chất lượng bảo đảm cho quá trình sản xuất và yêu cầu quản lý tài chính kế toán.



Phòng Kiểm soát chất lượng (QA):

- Xây dựng hệ thống kiểm soát chất lượng trên toàn công ty và đưa ra các phương pháp kiểm soát nhằm duy trì hệ thống chất lượng đã đặt ra.
- Đánh giá việc duy trì hệ thống chất lượng.
- Xây dựng hệ thống thông tin lưu trữ để từ đó đưa ra những dự đoán, cảnh báo có thể xảy ra về tình hình chất lượng các mã hàng sắp lên chuyền của từng xí nghiệp.
- Xây dựng và ban hành các văn bản/biểu mẫu về quản lý chất lượng, tổ chức triển khai, thực hiện kiểm soát và đảm bảo chất lượng sản phẩm trên toàn công ty.

Phòng Kỹ thuật công nghệ (IE):

- Xây dựng quy trình sản xuất đáp ứng quá trình kinh doanh và tổ chức sản xuất của công ty,
- Nghiên cứu cải tiến về quy trình, thao tác của công nhân , phương pháp may và các máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ mới tăng suất lao động.

Phòng Kế toán:

- Ghi chép và hạch toán đúng, đầy đủ các nghiệp vụ kế toán, thực hiện các báo cáo theo đúng chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật.
- Quản lý hoạt động tài chính của Công ty.

Xưởng Mẫu:

- Phát triển mẫu mã tất cả đơn hàng tại công ty.
- Tổ chức thiết kế mẫu, may mẫu đạt yêu cầu gửi khách hàng.
- Tư vấn cho Ban Tổng giám đốc về việc nhận đơn hàng trên phương diện kỹ thuật.
- Làm rập và tiêu chuẩn kỹ thuật cho sản xuất đại trà.

Bộ phận Kinh doanh:

- Nhận đơn hàng, đặt mua – cân đối nguyên phụ liệu, theo dõi sản xuất và xuất hàng đúng lịch theo như khách hàng yêu cầu.
- Nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường.
- Tạo hình ảnh, phát triển thương hiệu công ty.
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc công ty về các chiến lược Marketing, sản phẩm, khách hàng.
- Xây dựng hệ thống đánh giá và kiểm soát cung ứng.



7. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 31/12/2015¹:

STT	Tên Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	% VDL
1	Tổng công ty sản xuất – xuất nhập khẩu Bình Dương – TNHH một thành viên	A128 Khu phố Đông Tư, Phường Lái Thiêu, Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	5.866.819	48,89%
2	Công ty TNHH thương mại Việt Vương	Khu C, Ngã Tư Ga, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh	3.600.000	30,00%
3	Hứa Tuấn Cường	110 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	1.200.000	10,00%
TỔNG CỘNG			10.666.819	88,89%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương ngày 31/12/2015

➤ **Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ**

Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên May Mặc Bình Dương theo Quyết định số 2147/QĐ-UBND ngày 21/08/2015 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên May Mặc Bình Dương thuộc Tổng công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương - TNHH một thành viên. Sau khi chuyển đổi mô hình hoạt động thành công ty cổ phần, Công ty không đăng ký cổ đông sáng lập.

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty ngày 31/12/2015:

STT	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	% Vốn điều lệ
I	Cổ đông trong nước	150	12.000.000	100,00
-	Tổ chức	2	9.466.819	78,89
-	Cá nhân	148	2.533.181	21,11
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0,00
-	Tổ chức	-	-	-
-	Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-/-	0	0,00
TỔNG CỘNG		150	12.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương ngày 31/12/2015

¹ Ngày chốt danh sách cổ đông để đăng ký lưu ký chứng khoán lần đầu, đăng ký giao dịch UPCOM.



8. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

8.1. Công ty mẹ

Không có.

Trước quá trình cổ phần hóa, Công ty TNHH MTV May Mặc Bình Dương có Công ty mẹ là Tổng công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – TNHH một thành viên. Tuy nhiên, sau khi hoàn tất quá trình cổ phần hóa, tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty tại Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương đã giảm từ 100% vốn điều lệ xuống còn **48,89%** vốn điều lệ (Tính đến thời điểm 31/12/2015). Vì vậy, Tổng công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – TNHH MTV không còn là công ty mẹ của Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương.

Một số thông tin cơ bản về Tổng công ty:

Tên gọi đầy đủ	: TỔNG CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH DƯƠNG – TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
Tên tiếng anh	: BINH DUONG PRODUCING AND TRADING GOODS CORPORATION
Tên giao dịch	: PROTRADE CORP
Giấy CNĐKDN	: 3700148166 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.
Trụ sở	: A128 Kp. Đông Tư, P. Lái Thiêu, TX Thuận An - Bình Dương
Điện thoại	: (0650) 3755243 Fax: (0650) 3755040
Số cổ phần	: 5.866.819 cổ phần tương đương 48,89% vốn điều lệ của Công ty.
Lĩnh vực hoạt động	Sản xuất, kinh doanh gỗ, giấy, cao su, nước đá, hàng may mặc; chăn nuôi, thuốc lá, nước đóng chai, cao su, xây dựng, sân golf, khu công nghiệp, vườn cây ăn trái, bệnh viện, kho ngoại quan...; Xuất nhập khẩu gỗ, giấy, cao su, nước đá, điện cơ, hàng may mặc và các mặt hàng thương mại tổng hợp khác

8.2. Công ty con

Không có.



8.3. Danh sách các công ty liên doanh liên kết và các khoản đầu tư dài hạn của Công ty

Bảng 3. Danh sách các công ty liên doanh, liên kết, các khoản đầu tư dài hạn:

TT	Tên đơn vị	Vốn điều lệ	Tỷ lệ góp vốn
1	Công ty cổ phần Gia công hoàn thiện May Mặc Bình Dương. (Giấy chứng nhận đầu tư số 462023000093 (số giấy phép cũ 170/KCN-BD) đăng ký lần đầu ngày 08/07/2002 và thay đổi lần thứ 3 ngày 07/08/2009 do Ban quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương cấp).	9.800.000.000 VNĐ	29,80%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 11 tháng đầu năm 2015

Một số thông tin về Công ty cổ phần Gia công hoàn thiện May Mặc Bình Dương:

Địa chỉ: Số 75 Lô M, đường số 10, KCN Sóng Thần 1 - TX Dĩ An - Bình Dương

Người đại diện theo Pháp luật: Nguyễn Hữu Tấn

Điện thoại: 0650732739

Fax: 0650732883

9. Hoạt động kinh doanh

Bảng 4. Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp và Biên lợi nhuận gộp:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	2013	2014	% Tăng giảm 2014 - 2013	11T/2015 ²
1	Doanh thu thuần	1.095.258	1.206.688	10,17%	1.196.080
2	Giá vốn hàng bán	996.595	1.115.666	11,95%	1.091.888
3	Lợi nhuận gộp	98.663	91.022	(7,74%)	104.191
4	Biên lợi nhuận gộp	9,01%	7,54%	-	8,71%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013, 2014 và 11 tháng đầu năm 2015

² 11T/2015 được hiểu là 11 tháng đầu năm 2015.



- **Sản phẩm dịch vụ chính**

Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương chuyên về áo sơ mi, quần jean, quần kaki với tổng công suất hơn 4,5 triệu đơn vị mỗi năm, doanh thu trung bình hàng năm ước đạt gần 60 triệu Đô la Mỹ. Hiện tại, Công ty có 3 nhóm sản phẩm chính, cụ thể như sau:

- + **Nhóm 1 :** Quần jeans các loại, từ dòng cơ bản đến thời trang cao cấp, dành cho trẻ em, phụ nữ, nam giới,...Dáng quần các loại: Skinny, Straight, Boot-cut, Flare, Slim, Legging, Short, Skirt, Bermuda...;



- + **Nhóm 2 :** Áo sơ mi, loại sơ mi nam công sở;



- + **Nhóm 3 :** Quần kiêu các loại quần kaki và quần dẹt dành cho nam giới, phụ nữ, trẻ em.



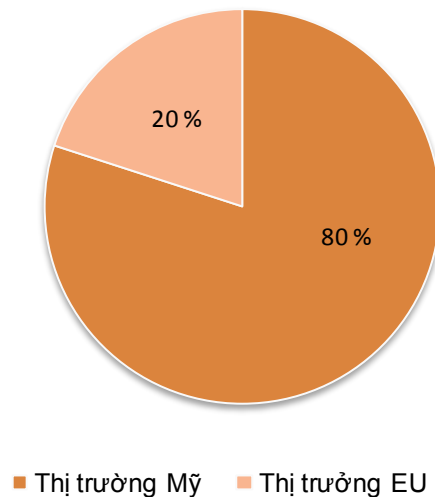


- **Thị trường tiêu thụ sản phẩm:**

a. **Xuất khẩu:**

Chiến lược của Công ty là tập trung sản xuất hàng FOB xuất khẩu, 100% sản phẩm của Công ty được xuất khẩu ra thị trường nước ngoài chủ yếu là thị trường Mỹ và Châu Âu.

Biểu đồ 1. Cơ cấu thị trường xuất khẩu của Công ty:



Nguồn: Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương

b. **Trong nước:**

Tỷ trọng chiếm tỷ lệ rất nhỏ, chủ yếu là các đơn hàng gia công cho các công ty trong nước.

- **Nguồn nguyên vật liệu**

a. **Nguồn nguyên vật liệu:**

Do nền công nghiệp hỗ trợ ngành dệt may của Việt Nam chưa phát triển mạnh cho nên công ty phải nhập khẩu đa số nguyên phụ liệu, chẳng hạn như: vải chính, vải lót, keo, rivet, nhãn da, chỉ kim tuyến...từ Trung Quốc, Nhật, Indonesia, Hong Kong... Các phụ liệu mua trong nước gồm có chỉ may, thùng carton, nhãn in, dây kéo, bao nylon.

Hiện nay, Công ty đang tích cực phát triển nguồn nguyên phụ liệu ở các thị trường khác trên thế giới và Việt Nam để giảm bớt phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc và hưởng lợi theo chính sách của Hiệp định TPP.

b. **Sự ổn định của nguồn cung cấp:**

Khoảng 70% nguyên vật liệu của công ty phụ thuộc vào nhập khẩu. Do đó, những biến động của nền kinh tế thế giới sẽ có tác động đến nguồn cung ứng này. Tuy nhiên, Công ty, qua thời gian hoạt động lâu dài đã có các mối quan hệ truyền thống với các nhà cung ứng trong và ngoài nước. Hơn nữa, Chính phủ đang quan tâm phát triển sản xuất nguyên liệu cho ngành dệt may để thay thế nguồn nhập khẩu. Vì vậy, nguồn nguyên phụ liệu của Công ty hứa hẹn sẽ ổn định trong thời gian tới.

c. Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu đến doanh thu, lợi nhuận:

Hiện tại, chi phí nguyên vật liệu chiếm tỷ trọng từ 60-70% trong tổng chi phí và giá bán. Do đó, sự biến động giá cả nguyên vật liệu sẽ có ảnh hưởng không nhỏ đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

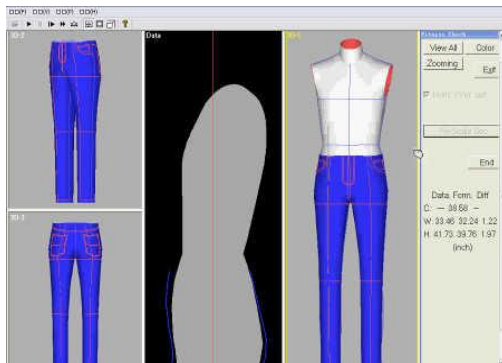
- Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Công ty đã thành lập riêng một xưởng may mẫu với đội ngũ gần 100 nhân viên kỹ thuật để có thể vừa tự phát triển mẫu vừa làm mẫu theo ý tưởng của khách hàng. Đội ngũ may mẫu có tay nghề cao nên 90% các mẫu phát triển hiện nay đều nhận được đơn đặt hàng từ khách hàng. Định hướng phát triển của Công ty là sản xuất trọn gói kèm thiết kế (ODM).

Bên cạnh đó, Công ty đã đầu tư 29,59% vốn vào Công ty cổ phần Gia công hoàn thiện May mặc Bình Dương với đội ngũ chuyên gia kỹ thuật người Nhật, Philippines giàu kinh nghiệm, luôn chủ động đón trước các xu hướng thời trang mới của thị trường thời trang.

- Trình độ công nghệ

Máy móc thiết bị tại Công ty đa số là máy tự động chuyên dùng may quần jeans và áo sơ mi, năng suất cao đáp ứng yêu cầu về chất lượng của khách hàng. Với chiến lược đầu tư theo chiều sâu để tăng năng suất, trên 25% các thiết bị chuyên dùng may quần jeans và áo sơ mi là thiết bị tự động và được nhập khẩu từ các thương hiệu ở Châu Âu như VEIT, VIBEMAC, MORGAN, GERBER...



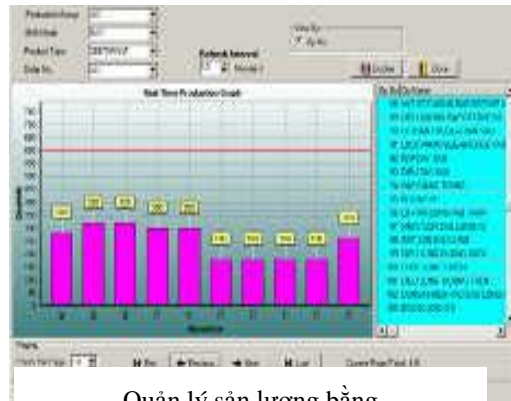
Thiết kế bằng phần mềm tự động AGMS.



Hệ thống thẻ và phần mềm GPRO



Phân tích thời gian hao phí bằng phần mềm GSD



Quản lý sản lượng bằng công nghệ thông tin



Chuyên may sơ mi



Chuyên may hàng jeans

Bên cạnh đó, Công ty luôn đầu tư và áp dụng khoa học kỹ thuật, các giải pháp quản lý tiên tiến vào sản xuất, xây dựng tiêu chuẩn nhà máy đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Từ năm 1999, Công ty đầu tư và ứng dụng phần mềm GSD của Anh phân tích thời gian hao phí từng công đoạn để thiết kế quy trình sản xuất hợp lý và cắt giảm các thao tác thừa. Năm 2000, công ty đầu tư thiết bị và ứng dụng phần mềm GPRO của Malaysia để quản lý sản lượng từng công đoạn, phân tích hiệu quả làm việc của người lao động (Efficiency), cân bằng chuyên đạt năng suất.



Khuy nút somi tự động



Máy cắt tự động



Đóng túi quần Jeans tự động



Máy thêu



Ngoài ra, Công ty đang từng bước nghiên cứu áp dụng công nghệ Lean Manufacturing vào nhà máy sản xuất hàng sơ mi. Lean Manufacturing là một hệ thống các công cụ và phương pháp nhằm liên tục loại bỏ những lãng phí trong quá trình sản xuất. Lợi ích chính của hệ thống này là giảm chi phí sản xuất, tăng sản lượng, rút ngắn thời gian sản xuất. Một trong những nguyên tắc chính của LEAN là xây dựng quy trình thời gian chuẩn cho từng bước công việc trên cơ sở ghép bước công việc để phân công lao động hài hòa.

- **Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ:**

Nhận thức được chất lượng là yếu tố sống còn, công ty chú trọng xây dựng hệ thống quản trị chất lượng từ nguyên phụ liệu đến sản phẩm xuất khẩu cho khách hàng. Bộ phận QA (Quality Assurance) xây dựng quy trình làm việc, tiêu chuẩn chất lượng, kiểm lần cuối cùng trước khi xuất tất cả các đơn hàng. Bộ phận QC (Quality Control) được tổ chức kiểm ở tất cả các khâu như vải, phụ liệu, bán thành phẩm sau khi cắt, may chi tiết sản phẩm, may hoàn chỉnh và sau khi hoàn tất.

Ngoài ra, giáo dục ý thức chất lượng đối với công nhân là việc làm thường xuyên của công ty, mục tiêu hướng tới mỗi công nhân là một KCS, trách nhiệm về chất lượng của công nhân được thực hiện thông qua các cơ chế thưởng phạt phân minh.

- **Hoạt động Marketing**

Với thế mạnh uy tín của mình, Công ty thường xuyên có cơ hội tiếp cận với các khách hàng lớn trên thế giới. Qua đó, Công ty quy hoạch các khách hàng tiềm năng và đón lấy cơ hội kinh doanh tốt hơn.

Nâng cao hiệu quả công tác phát triển mẫu cả về số lượng và tốc độ phát triển mẫu cũng như chất lượng mẫu quyết định số lượng đơn hàng sản xuất, Công ty đã xây dựng và đưa vào hoạt động Xưởng mẫu với gần 100 công nhân viên có tay nghề cao, thuê một chuyên gia người Nhật hỗ trợ về mặt kỹ thuật.

- **Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**



Logo, nhãn hiệu hiện nay chưa được đăng ký bản quyền.



10. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm gần nhất

Bảng 5. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013 – 11T/2015:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm 2014 - 2013	11T/2015
Tổng tài sản ³	671.754	510.695	(23,98%)	615.397
Vốn chủ sở hữu	86.199	87.602	1,63%	142.233
Doanh thu thuần	1.095.258	1.206.688	10,17%	1.196.080
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.266	8.762	(14,65%)	10.784
Lợi nhuận khác	4.291	3.238	(24,54%)	4.349
Lợi nhuận trước thuế	12.145	13.629	12,22%	15.133
Lợi nhuận sau thuế	11.029	10.790	(2,17%)	11.952

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013, 2014 và 11 tháng đầu năm 2015

11. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

11.1. Vị thế của công ty trong ngành

Xét về qui mô vốn, lao động thì Công ty có qui mô không lớn hơn các Tổng công ty may mặc đa ngành khác như: Tổng công ty may Việt Tiến, Tổng công ty cổ phần Phong Phú.

Xét về khả năng thích ứng với sự thay đổi của thị trường, năng suất lao động đối với các sản phẩm chủ lực hiện nay, mức độ đầu tư về công nghệ, đầu tư cho hệ thống quản lý, chính sách đào tạo và tay nghề công nhân...thì Công ty đứng ở top đầu trong các doanh nghiệp may mặc Việt Nam hiện nay.

❖ Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

▪ Thuận lợi

- Đội ngũ công nhân lành nghề;
- Máy móc thiết bị hiện đại;
- Cơ sở vật chất hạ tầng đầy đủ;
- Đội ngũ quản lý sản xuất chuyên nghiệp và có tinh thần trách nhiệm cao;
- Tiếp cận nhanh và ứng dụng dễ dàng các hệ thống quản lý tiên tiến trong ngành may mặc.

³ Tại thời điểm 31/12 của năm tài chính 2013, 2014.



- **Khó khăn**
 - Biến động về công nhân;
 - Hầu hết nguyên phụ liệu đều nhập khẩu làm chậm tốc độ phát triển mẫu, chi phí cao;
 - Chi phí ngày càng tăng.
- **Cơ hội**
 - Do đã có uy tín trên thị trường may mặc thế giới, đã sản xuất hàng hóa cho các thương hiệu nổi tiếng nên công ty dễ dàng tiếp cận với các khách hàng lớn tiềm năng trên thế giới;
 - Được đầu tư vốn kịp thời để cải tiến công nghệ, mua sắm thêm máy móc hiện đại đáp ứng nhu cầu thị trường, tạo đà cạnh tranh trên thị trường;
 - Cơ hội lớn khi Việt Nam đàm phán thành công Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (FTA VN-EU).
- **Thách thức**
 - Cạnh tranh đơn hàng với các công ty ở các quốc gia thuận lợi hơn về nguồn nhân lực, năng suất cao như Trung Quốc hoặc các nước có giá nhân công rẻ như Campuchia, Bangladesh...

11.2. Triển vọng phát triển của ngành

Ngành dệt may chiếm khoảng 15% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước, hiện nay dệt may Việt Nam chiếm khoảng 4% thị phần cung ứng hàng dệt may toàn cầu, trong đó thị trường Mỹ là chiếm tỷ trọng nhiều nhất với tỷ trọng 47,4% trong tổng số xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam.

Năm 2014, xuất khẩu dệt may là một trong hai ngành có kim ngạch lớn nhất, đạt 24,5 tỷ USD (tăng trưởng trên 19%, là mức tăng trưởng cao nhất trong 3 năm qua). Dự kiến mức tăng trưởng này sẽ được tiếp tục duy trì trong năm 2015 và theo dự báo thì ngành dệt may sẽ tăng gấp đôi qui mô sản xuất trong 10 năm tới khi Việt Nam có những thuận lợi từ các Hiệp định thương mại tự do.

Tại thị trường EU, hiện nay hàng dệt may Việt Nam chỉ chiếm 1% thị phần, khi FTA Việt Nam-EU được ký kết thì thuế nhập khẩu hàng dệt may từ mức 12% giảm xuống còn 0% sẽ tạo ra sức cạnh tranh lớn cho hàng dệt may Việt Nam vào thị trường này.

Tương tự, ưu đãi về thuế do TPP mang lại, sẽ mở rộng thị trường dệt may Việt Nam tại Mỹ, hiện nay thuế suất hàng dệt may bình quân 17% mà kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng từ 12-13% mỗi năm. Dự báo, khi TPP được ký kết, thuế suất giảm xuống 0% thì xuất khẩu dệt may sẽ tăng trưởng cao hơn nhiều.



11.3. Định hướng phát triển của Công ty

Định hướng sắp tới của Công ty là tập trung chuyên sâu 2 mặt hàng có thế mạnh của công ty là sơ mi và quần jeans, đa dạng hóa và cơ cấu lại thị trường xuất khẩu theo hướng cân bằng tỷ trọng hợp lý ba thị trường: Mỹ - Châu Âu - Nhật, nâng cao chất lượng sản phẩm vì đây là yếu tố quyết định khả năng cạnh tranh của công ty. Liên tục nâng cao tay nghề cho công nhân theo hướng một công nhân có khả năng sử dụng nhiều loại máy may thông thường cũng như máy chuyên dùng. Nâng cao năng lực quản lý và tính đoàn kết thống nhất của Ban Quản lý cấp cao.

Công ty chủ trương phát triển chuỗi giá trị bằng cách khép kín quy trình sản xuất. Công ty sẽ thoái vốn tại các đơn vị liên kết, tập trung đầu tư phát triển sản xuất tại tỉnh Bình Dương, không đầu tư sang địa phương khác để phát triển xưởng may, đồng thời xây dựng nhà máy wash tại Khu công nghiệp Thương mại dịch vụ An Tây (Bình Dương).

11.4. Đánh giá sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Bộ Công Thương đã công bố quyết định số 3218/QĐ-BCT ngày 11/4/2014 về phê duyệt quy hoạch phát triển ngành công nghiệp dệt may đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, xây dựng ngành công nghiệp dệt may Việt Nam trở thành ngành công nghiệp mũi nhọn hướng về xuất khẩu, tạo nhiều việc làm cho xã hội, nâng cao khả năng cạnh tranh, hội nhập vững chắc vào nền kinh tế khu vực và thế giới. Đảm bảo cho ngành dệt may phát triển bền vững, chuyển mạnh sản xuất từ gia công sang mua nguyên liệu, bán thành phẩm. Tập trung phát triển mạnh các sản phẩm hỗ trợ, sản xuất nguyên phụ liệu nhằm nâng cao giá trị gia tăng của ngành. Qua đó, cho thấy định hướng đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty trong tương lai phù hợp với định hướng phát triển ngành dệt may của Ngành, của Nhà nước.



12. Chính sách đối với người lao động

12.1. Số lượng người lao động trong công ty

Tính đến thời điểm 01/12/2015, tổng số lao động của Công ty là 2.457 người.

Bảng 6. Cơ cấu lao động theo trình độ của Công ty tại thời điểm ngày 01/12/2015:

TT	Tiêu thức	Số lượng	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo trình độ	2.457	100%
1	Trình độ đại học và trên đại học	113	4,6%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp	175	7,12%
3	Công nhân kỹ thuật	34	1,38%
4	Lao động phổ thông	2.135	86,9%
II	Phân theo tính chất hợp đồng lao động	2.457	100%
1	Lao động không xác định thời hạn	1.045	42,53%
2	Lao động có thời hạn từ 1-3 năm	1.412	57,47%
III	Phân theo giới tính	2.457	100%
1	Lao động nam	1.089	44,32%
2	Lao động nữ	1.368	55,68%

Nguồn: Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương

12.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, Bảo hiểm xã hội

- Chính sách tuyển dụng và đào tạo: Theo Quy chế tuyển dụng và đào tạo của Công ty;
- Tiền lương, tiền thưởng: Theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty nhưng đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, quyền và lợi ích của người lao động;
- Các chế độ làm thêm giờ, nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ Tết, ốm đau, thai sản: Theo tình hình, đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty và quy định của pháp luật;
- Thời gian làm việc: Tuần 48 giờ;
- Điều kiện làm việc của người lao động: Theo tình hình, đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty và đảm bảo quyền, lợi ích của người lao động, phù hợp quy định pháp luật;
- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: Theo quy định pháp luật.
- Tất cả người lao động của công ty đều được ký hợp đồng lao động và đóng Bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của Nhà nước.

Một số hình ảnh về các chính sách phúc lợi phục vụ đời sống người lao động:



Chung cư công nhân ở miễn phí



Siêu thị công đoàn phục vụ giá rẻ



Nhà trẻ mẫu giáo con công nhân



Trao tặng nhà tình thương cho công nhân khó khăn

13. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông theo kết quả sản xuất kinh doanh, sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật. Trong khi thanh toán số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Tỷ lệ cổ tức sẽ căn cứ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 2015 – 2019 đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương thông qua, Công ty Cổ phần May Mặc Bình Dương có kế hoạch chi trả cổ tức cho các cổ đông trong giai đoạn này như sau:

Bảng 7. Kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 2015 – 2017:

Chỉ tiêu	2015	2016	2017
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	9,0%	11,0%	13,0%

Nguồn: Trích từ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2015 – 2019 trong phương án cổ phần hóa đã được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bình Dương phê duyệt



14. Tình hình tài chính

- Trích khấu hao tài sản cố định:

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Việc trích khấu hao tài sản cố định của Công ty được thực hiện theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

Thời gian trích khấu hao tài sản cố định đang được công ty áp dụng:

Bảng 8. Thời gian trích khấu hao Tài sản cố định:

STT	Tên tài sản	Thời gian trích khấu hao (năm)
1.	Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 40
2.	Máy móc thiết bị	10
3.	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10-15
4.	Thiết bị, dụng cụ quản lý	08 – 10
5.	Tài sản cố định hữu hình khác	04 – 05
6.	Quyền sử dụng đất	20
7.	Phần mềm quản lý	03 - 06

Nguồn: Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương

- Tình hình Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty luôn theo dõi và thanh toán đúng hạn và đầy đủ cho các nhà cung cấp và đối tác các khoản nợ đến hạn. Hiện tại, Công ty không có bất cứ khoản nợ nào đến hạn hoặc quá hạn.

- Tình hình các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty luôn nghiêm chỉnh tuân thủ việc thanh toán các khoản phải nộp theo đúng các quy định pháp luật.

- Tình hình nợ vay

Bảng 9. Tình hình vay và nợ ngắn hạn, vay và nợ dài hạn tại thời điểm 31/12/2013, 31/12/2014, 30/11/2015:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Khoản mục	31/12/2013	31/12/2014	30/11/2015
1	Vay và nợ ngắn hạn	479.014	327.295	342.007
2	Vay và nợ dài hạn	3.708	-	-

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013, 2014 và 11 tháng đầu năm 2015



- **Tình hình công nợ hiện nay**

Bảng 10. Số liệu chi tiết khoản phải thu tại thời điểm 01/01/2015 và 30/11/2015:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Khoản mục	01/01/2015	30/11/2015
I	Các khoản phải thu (ngắn hạn) [I]	215.397	283.696
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	117.239	178.062
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	87.848	1.031
3	Phải thu ngắn hạn khác	10.219	104.603
II	Các khoản phải thu dài hạn [II]	-	-
	Tổng cộng [I] + [II]	215.397	283.696

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 11 tháng đầu năm 2015

Bảng 11. Số liệu chi tiết các khoản phải trả tại thời điểm 01/01/2015 và 30/11/2015:

TT	Khoản mục	01/01/2015	30/11/2015
1	Phải trả người bán ngắn hạn	53.438	77.679
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	100	-
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.169	489
4	Phải trả người lao động	33.266	50.140
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	442	351
6	Phải trả ngắn hạn khác	499	2.337
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.211	-
	Tổng cộng	96.124	130.997

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 11 tháng đầu năm 2015

- **Tình hình Đầu tư tài chính ngắn hạn và trích lập dự phòng:** Không đầu tư ngắn hạn

- **Tình hình đầu tư tài chính dài hạn và trích lập dự phòng:**

Bảng 12. Tình hình đầu tư tài chính dài hạn và trích lập dự phòng:

TT	Khoản mục	01/01/2015	30/11/2015
1	Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	2.920	4.055
2	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(4.347)	
3	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn	(4.347)	-
	Tổng cộng	2.920	4.055

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 11 tháng đầu năm 2015



- Tình hình trích lập các quỹ theo luật định

Căn cứ vào kết quả của hoạt động sản xuất - kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định việc trích lập các quỹ hàng năm, nhưng không được trái với Điều lệ của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

- Mức thu nhập bình quân:

Năm 2013, mức lương bình quân toàn Công ty đạt: 7,195 triệu đồng/người/tháng;

Năm 2014, mức lương bình quân toàn Công ty đạt: 7,430 triệu đồng/người/tháng.

Mức lương bình quân toàn Công ty trong 11T/2015 đạt: 6,158 triệu đồng/người/tháng.

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 13. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty giai đoạn 2013 – 2014:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,04	1,07
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,60	0,62
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	87,17%	82,85%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	679,31%	482,97%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	5,27	5,39
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,99	2,04
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/DTT	%	0,97%	0,93%
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	12,36%	12,98%
Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	1,93%	1,91%
Hệ số LNHKD/DTT	%	0,94%	0,73%

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2013, 2014



15. Tài sản

Bảng 14. Cơ cấu tài sản cố định tại thời điểm 30/11/2015:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Loại tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình	199.971	58.350
2	Tài sản cố định vô hình	6.519	108
	TỔNG CỘNG	206.490	58.458

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 11 tháng đầu năm 2015

Về tình hình sử dụng đất:

Công ty cổ phần May mặc Bình Dương hiện đang sử dụng khu đất với diện tích là 43.226,9 m² tại số 7/128 Khu phố Bình Đức 1, Phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khu đất này được sử dụng làm văn phòng, nhà xưởng và kho do Tổng Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương – TNHH một thành viên cho thuê trong thời gian 20 năm với giá thuê 1,2 tỷ đồng/ 1 năm.

Bảng 15. Tình hình sử dụng quỹ đất của Công ty:

TT	Địa chỉ lô đất	Tình trạng sở hữu	Hồ sơ pháp lý	Diện tích (m ²)	Phương án sử dụng
1	Số 7/128 Khu phố Bình Đức 1, Phường Bình Hòa, Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	Đất thuê 20 năm từ 01/01/2015 đến 31/12/2034	Theo Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất ngày 13/03/2015 với Tổng Công ty	43.226,9	Văn phòng làm việc, xưởng sản xuất, kho bãi.

Nguồn: Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương



16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty 02 năm gần nhất

Bảng 16. Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2017:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2015 ⁴	Năm 2016		Năm 2017	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với 11T/2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2016
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	120.000	120.000	0,00%	120.000	0,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	1.196.080	1.360.000	13,70%	1.418.680	4,31%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	11.952	35.520	197,19%	20.658	(41,84)%
4	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	1,00%	2,61%	161,00%	1,46%	(44,06)%
5	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	9,96%	29,60%	197,19%	17,22%	(41,82)%
6	Cổ tức (%)	-/-	20%	-/-	13,0%	(35,00)%

Nguồn: Trích từ Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập Công ty cổ phần May mặc Bình Dương ngày 14/11/2015 và Phương án cổ phần hóa đã được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt

❖ Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty giai đoạn 2015 – 2019 trong phương án cổ phần hóa đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương phê duyệt, thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và triển vọng phát triển của nền kinh tế và của ngành:

- Triển vọng về thị trường xuất khẩu:

Sau khi Việt Nam ký kết Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU (FTA) và Hiệp định đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) thì dệt may là ngành được hưởng nhiều ưu đãi về thuế nhập khẩu. Thuế nhập khẩu bình quân vào thị trường Mỹ từ 17,5% sẽ giảm xuống 0% khi tham gia TPP, tương tự thuế nhập khẩu bình quân 11,7% khi nhập khẩu vào thị trường EU sẽ giảm xuống 0%. Từ đó, gia tăng sức cạnh tranh về giá hàng may mặc Việt Nam trên thị trường EU và Mỹ, số lượng đơn hàng nhiều. Cơ hội để doanh

⁴**Lưu ý:** Năm 2015. Công ty thực hiện cổ phần hóa. Năm tài chính 2015 của Công ty TNHH MTV May Mặc Bình Dương bắt đầu từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/11/2015. Kể từ ngày 01/12/2015, Công ty TNHH MTV May Mặc Bình Dương chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần.



nghiệp lựa chọn khách hàng, chủng loại hàng phù hợp với thế mạnh công ty. Ngoài ra để đáp ứng được lượng mẫu chào hàng, năm 2014 công ty đã đầu tư một xưởng mẫu với khoảng 120 nhân viên.

- Năng lực quản lý tăng năng suất

Hiện tại công ty có hệ thống kiểm soát năng suất hàng giờ tại các chuyền sản xuất bằng phần mềm Gpro, các các vướng mắc trong sản xuất được phát hiện và xử lý kịp thời, giảm tối đa thời gian ngừng sx. Công ty có bộ phận nghiên cứu cải tiến IE phân tích thao tác của công nhân, tăng hiệu suất làm việc (Efficiency). Nghiên cứu và áp dụng liên tục các mô hình tổ chức sản xuất hiện đại. Dây chuyền sản xuất được đầu tư nhiều máy chuyên dùng tự động (khoảng 30% trên tổng máy móc thiết bị). Do đó, mức độ tăng trưởng doanh thu bình quân 5% mỗi năm là hoàn toàn thực hiện được.

- Mục tiêu giảm chi phí nâng cao hiệu quả

- Xây dựng và quản lý tốt định mức tiêu hao nguyên phụ liệu sẽ làm giảm chi phí (giảm tỷ lệ mua dự phòng, cải tiến phương pháp đi sơ đồ vv...). Chi phí nguyên phụ liệu sử dụng bình quân hàng năm là khoảng 900 tỷ đồng. Thực hiện mục tiêu tiết kiệm khoảng 0,3% thì hàng năm cũng giảm được chi phí từ 3-4 tỷ đồng.
- Áp dụng các biện pháp quản lý để tăng tỷ lệ xuất thành phẩm: tỷ lệ xuất khẩu trên sản lượng sản xuất hàng jeans hiện nay bình quân từ 97-98%, đặt ra các hệ thống quản lý tốt tại các khâu cắt, may, wash, hoàn tất, tăng thêm 0,5% hàng xuất, bình quân mỗi năm xuất thêm được 30.000 sản phẩm, hiệu quả tăng khoảng 600.000 USD, tương đương 12 tỷ đồng.
- Kiểm soát tốt quá trình đào tạo công nhân mới, thực hiện các chính sách phù hợp để giảm lượng biến động công nhân cũng làm giảm chi phí đào tạo, hiện nay bình quân hàng năm chi phí này khoảng từ 6-7 tỷ đồng/năm. Tiết kiệm 50% chi phí này cũng tăng hiệu quả từ 3-4 tỷ đồng một năm.
- Kiểm soát tốt kế hoạch sản xuất, giảm chi phí tăng ngày tăng giờ, bình quân phụ cấp tăng ca tăng giờ trả cho người lao động hiện nay khoảng từ 11-12 tỷ đồng/năm. Tiết kiệm 50% chi phí này thì mỗi năm hiệu quả tăng lên khoản từ 5-6 tỷ đồng.

17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện.

Không có.

18. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.

Định hướng sắp tới của Công ty là cần chuyên sâu 2 mặt hàng mà Công ty hiện đang có thế mạnh là sơ mi và quần jean, đa dạng hóa và cơ cấu lại thị trường xuất khẩu, nâng cao chất lượng sản phẩm vì nó quyết định khả năng cạnh tranh của công ty. Liên tục nâng cao tay nghề cho công nhân theo hướng một công nhân có khả năng sử dụng nhiều loại máy may thông thường cũng như máy chuyên dùng. Nâng cao năng lực quản lý và tính đoàn kết thống nhất của Ban Quản lý cấp cao.

Công ty thực hiện chiến lược cân bằng sản lượng giữa 3 thị trường Mỹ, Châu Âu và Nhật để hạn chế rủi ro khi thị trường có biến động. Về khách hàng, Công ty bố trí mỗi xí



ngành may sẽ làm tối thiểu 2 khách hàng để hạn chế rủi ro tình trạng đơn hàng tăng giảm theo mùa, ổn định hàng hóa quanh năm

19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **năm (05)** người bao gồm thành viên chuyên trách và thành viên không chuyên trách.

Bảng 17. Danh sách Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Độc lập/Điều hành/Không điều hành
1	Võ Hồng Cường	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Trần Nguyên Vũ	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
3	Phạm Thị Vượng	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
4	Phan Thành Đức	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
5	Nguyễn Thị Trúc Thanh	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành

Nguồn: Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương




❖ **SƠ YẾU LÝ LỊCH TÓM TẮT CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên	:	VÕ HỒNG CƯỜNG	
Giới tính	:	Nam	
Ngày tháng năm sinh	:	02/09/1965	
Quốc tịch	:	Việt Nam	
Dân tộc	:	Kinh	
Địa chỉ liên hệ	:	H342/84 Nguyễn Tri Phương, P. Chánh Nghĩa, TP. Thủ Dầu Một, Bình Dương	
Trình độ văn hóa	:	12/12	
Trình độ chuyên môn	:	Trung cấp mỹ thuật – Thiết kế gỗ	
Quá trình công tác	:		
Từ năm 1993 đến 2004	:	Giám đốc Xí nghiệp Chế Biến Lâm sản xuất khẩu 3/2	
Từ năm 2004 đến nay	:	Thành viên Hội đồng Quản trị - Tổng giám đốc Công ty cổ phần Hưng Vượng	
Từ năm 2004 đến nay	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bệnh viện Phụ sản – Nhi Quốc tế Hạnh phúc	
Từ 01/12/2015 - Nay	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty	
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	0 cổ phần.	
Số cổ phần nắm giữ:	:	0 cổ phần.	
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần)	0
		Đại diện sở hữu (Cổ phần)	0
Các khoản nợ với Công ty	:	Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không	




1.2. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	:	PHAN THÀNH ĐỨC	
Giới tính	:	Nam	
Ngày tháng năm sinh	:	15/07/1971	
Quốc tịch	:	Việt Nam	
Dân tộc	:	Kinh	
Chứng minh nhân dân	:	280467774	
Địa chỉ liên hệ	:	53 KP. Thạnh Lộc, P. An Thạnh, Thuận An, BD	
Trình độ văn hóa	:	12/12	
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ kinh tế	
Quá trình công tác	:		
Từ 09/1996 đến 02/2004	:	Phó phòng kế toán Xí nghiệp May mặc hàng xuất khẩu – trực thuộc Công ty sản xuất và xuất nhập khẩu Bình Dương	
Từ 03/2004 đến 12/2006	:	Kế toán trưởng Xí nghiệp May mặc hàng xuất khẩu – trực thuộc Công ty sản xuất và xuất nhập khẩu Bình Dương	
Từ 1/1/2007 đến 11/2015	:	Thành viên Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc tài chính Công ty TNHH Một thành viên May Mặc Bình Dương.	
Từ 01/12/2015 đến nay	:	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương	
Từ 2014 đến nay	:	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng 3/2 nhiệm kỳ 2014-2019	
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	Không có.	
Số cổ phần nắm giữ:	:	7.300 Cổ phần	
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần)	7.300
		Đại diện sở hữu: (cổ phần)	0
Các khoản nợ với Công ty	:	Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không	



1.3. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	:	NGUYỄN THỊ TRÚC THANH	
Giới tính	:	Nữ	
Ngày tháng năm sinh	:	26/12/1970	
Chứng minh nhân dân	:	280616148	
Quốc tịch	:	Việt Nam	
Dân tộc	:	Kinh	
Địa chỉ liên hệ	:	22 Sơn Cang, Phường 2, Q.Tân Bình, TP.HCM	
Trình độ văn hóa	:	12/12	
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Quản trị kinh doanh	
Quá trình công tác	:		
Từ 05/2000 đến 03/2005	:	Trưởng phòng kinh doanh Xí nghiệp May mặc hàng xuất khẩu – trực thuộc Công ty sản xuất xuất nhập khẩu Bình Dương.	
Từ 04/2005 đến 12/2006	:	Phó Giám đốc Xí nghiệp May mặc hàng xuất khẩu 3/2 – trực thuộc Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương.	
Từ 01/2007 đến 11/2015	:	Phó tổng giám đốc Công ty TNHH MTV May Mặc Bình Dương	
Từ 01/12/2015 đến nay	:	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương	
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	Không có	
Số cổ phần nắm giữ:	:	292.900 Cổ phần	
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần) 292.900	
		Đại diện sở hữu (cổ phần) 0	
Các khoản nợ với Công ty	:	Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không	



1.4. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	:	PHẠM THỊ VƯỢNG
Giới tính	:	Nữ
Ngày tháng năm sinh	:	14/11/1956
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ liên hệ	:	Số 385/14 Nguyễn Trãi, P.Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân ngoại thương
Quá trình công tác	:	
Từ năm 1979 đến 1989	:	Công tác tại Tổng công ty TOCONTAP - Bộ ngoại thương Hà Nội
Từ năm 1989 đến 1996	:	Công tác tại Công ty Sản xuất và Xuất nhập khẩu Bình Dương – Nay là Tổng công ty Sản xuất và Xuất nhập khẩu Bình Dương - TNHH MTV
Từ năm 1996 đến 1999	:	Công tác tại Công ty liên doanh MSA
Từ năm 1999 đến nay	:	Tổng giám đốc Công ty TNHH Thương mại Việt Vương
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	Không có
Số cổ phần nắm giữ:	:	3.600.000 cổ phần
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần) 0
		Đại diện sở hữu ⁵ (Cổ phần) 3.600.000
Các khoản nợ với Công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không

⁵ Đại diện Công ty TNHH Thương mại Việt Vương nắm giữ.



1.5. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	:	TRẦN NGUYỄN VŨ
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	19/01/1977
Số CMND	:	025673006
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ liên hệ	:	Số 4/19/2A Đường 3, P. Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, TP.HCM
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
Từ năm 2002 đến 2004	:	Phó phòng kế toán kiêm Trợ lý Tổng giám đốc Công ty Sản xuất – xuất nhập khẩu Bình Dương
Từ năm 2005 đến 2009	:	Giám đốc tài chính Công ty Sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương
Từ năm 2010 đến 2011	:	Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty sản xuất – Xuất nhập khẩu Bình Dương
Từ năm 2011 đến Nay	:	Phó tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng, Thành viên HĐQT Tổng Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Bình Dương - TNHH MTV
Từ 01/12/2015 - Nay	:	Thành viên Hội đồng quản trị
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	Không có
Số cổ phần nắm giữ:	:	5.866.819 cổ phần
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần) 0
		Đại diện sở hữu (Cổ phần) 5.866.819
Các khoản nợ với Công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không



2. Ban kiểm soát

Số lượng Ban kiểm soát của Công ty tối đa là 03 (ba) thành viên..

Bảng 18. Danh sách các Thành viên trong Ban kiểm soát tại thời điểm 08/01/2016

TT	Họ tên, đơn vị công tác	Chức vụ
1	Hứa Tuấn Cường	Trưởng Ban kiểm soát
2	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	Thành viên Ban kiểm soát
3	Trịnh Văn Thắng	Thành viên Ban kiểm soát

Nguồn: Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương



❖ **SƠ YẾU LÝ LỊCH TÓM TẮT CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:**

2.1. Trưởng Ban Kiểm soát

Họ và tên	:	HỨA TUẤN CƯỜNG
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	23/05/1979
Số CMND	:	023443347
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ liên hệ	:	110 Trần Huy Liệu, P.15, Q. Phú Nhuận, TP. HCM
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Tiến sỹ
Quá trình công tác	:	
Từ tháng 2/2008 đến tháng 6/2008	:	Trưởng Bộ phận Kinh doanh chứng khoán Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương
Từ tháng 7/2008 đến tháng 12/2008	:	Phó Giám Đốc Phân tích Công ty CP Chứng khoán Saigonbank Berjaya.
Từ tháng 1/2009 đến nay	:	Trưởng Ban Kiểm Soát Công ty CP Chứng khoán Saigonbank Berjaya.
Từ tháng 1/2009 đến tháng 7/2013	:	Trưởng Phòng Kế toán – Tài chính Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.
Từ tháng 8/2013 đến nay	:	Giám đốc chi nhánh Bến Nghé – Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương.
Từ 01/12/2015 - Nay	:	Trưởng Ban kiểm soát
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	Không có
Số cổ phần nắm giữ:	:	1.200.000 cổ phần
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần) 1.200.000
		Đại diện sở hữu (Cổ phần) 0
Các khoản nợ với Công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không



2.2. Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên : **HUỖNH THỊ MỸ HẠNH**

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 12/12/1971

Số CMND : 024862618

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ liên hệ : 174/34 Đặng Văn Ngữ , P.14 , Phú Nhuận

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

Từ năm 1996 đến 1998 : Kế toán Kho bạc Nhà nước TP.HCM

Từ năm 1998 đến 2000 : Kế toán trưởng Công ty TNHH May Quốc tế Sài Gòn.

Từ năm 2000 đến nay : Kế toán trưởng kiêm Giám đốc tài chính Công ty TNHH thương mại Việt Vương

Từ 01/12/2015 - Nay : Thành viên Ban kiểm soát

Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : Không có

Số cổ phần nắm giữ: : 0 cổ phần

Sở hữu cá nhân (cổ phần)	0
Đại diện sở hữu (cổ phần)	0

Các khoản nợ với Công ty : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không



2.3. Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên	:	TRỊNH VĂN THẮNG
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	07/03/1983
Số CMND	:	183491413
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ liên hệ	:	Số nhà 27D, khu Nhà ở Xã Hội Minh Nhật Huy, tổ 12D , KP Tây A, P.Đông Hoà, Thị Xã Dĩ An, BD
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	
Từ năm 2007 đến 2010	:	Nhân viên kinh doanh Công ty cổ phần hóa dầu Vạn An
Từ năm 2011 đến 2013	:	Kế toán tổng hợp Công ty cổ phần Nhân Tiếp Vận
Từ năm 2013 đến Nay	:	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Y Phục Doanh Nhân
Từ năm 2014 đến 2015	:	Kế toán quản lý các chi nhánh bán lẻ Công ty TNHH MTV May mặc Bình Dương
Từ 01/12/2015 - Nay	:	Thành viên ban kiểm soát
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	Không có
Số cổ phần nắm giữ:	:	700 cổ phần, trong đó
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần) 700
		Đại diện sở hữu (Cổ phần) 0
Các khoản nợ với Công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không



3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý


3.1. Tổng Giám đốc

Hiện tại, ông **Phan Thành Đức** hiện đang là Tổng Giám đốc của Công ty. Chi tiết về sơ yếu lý lịch của ông Đức xem tại phần Hội đồng quản trị.

3.2. Phó Tổng Giám đốc

Hiện tại, bà **Nguyễn Thị Trúc Thanh** hiện đang là Phó Tổng giám đốc của Công ty. Chi tiết về sơ yếu lý lịch của bà Thanh xem tại phần Hội đồng quản trị.

3.3. Giám đốc nhân sự - Hành chính

Họ và tên	: NGUYỄN HỒNG ANH	
Giới tính	: Nam	
Ngày tháng năm sinh	: 06/06/1968	
Số CMND	: 280328167	
Quốc tịch	: Việt Nam	
Dân tộc	: Kinh	
Địa chỉ thường trú	: Số A128/6, Kp Đông Tư, P.Lái Thiêu, Tx. Thuận An, tỉnh Bình Dương	
Trình độ văn hóa	: 12/12	
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế kỹ thuật Cử nhân quản trị kinh doanh	
Quá trình công tác	:	
Từ năm 1994 đến 12/2006	: Trưởng phòng Hành chính nhân sự Xí nghiệp May mặc hàng xuất khẩu – trực thuộc Công ty Sản xuất – xuất nhập khẩu Bình Dương	
Từ 01/2007 đến 11/2015	: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc nhân sự hành chính Công ty TNHH MTV May Mặc Bình Dương.	
Từ 12/2015 đến nay	: Giám đốc Nhân sự - Hành chính Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương	
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	: Không có	
Số cổ phần nắm giữ:	: 7.200 cổ phần, trong đó	
	Sở hữu cá nhân (Cổ phần)	7.200
	Đại diện sở hữu (Cổ phần)	0
Các khoản nợ với Công ty	: Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với	: Không	



lợi ích công ty

3.4. Giám đốc tài chính

Họ và tên : **NGUYỄN XUÂN QUÂN**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 30/10/1975

Số CMND : 025342798

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : Phường 12, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

Từ 04/2003 đến 12/2006 : Phó phòng kế toán Xí nghiệp May mặc hàng xuất khẩu trực thuộc Công ty Sản xuất xuất nhập khẩu Bình Dương.

Từ 01/2007 đến 11/2015 : Kế toán trưởng Công ty TNHH Một thành viên May Mặc Bình Dương.

Từ 12/2015 đến nay : Giám đốc tài chính Công ty cổ phần May Mặc Bình Dương

Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : Không có

Số cổ phần nắm giữ: : 6.200 cổ phần, trong đó

Sở hữu cá nhân (Cổ phần) 6.200

Đại diện sở hữu (Cổ phần) 0

Các khoản nợ với Công ty : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không





3.5. Giám đốc sản xuất

Họ và tên : **NGUYỄN THỊ THƯƠNG**
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 17/09/1969
Số CMND : 280405402
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 37 Thạnh Hòa C, An Thạnh, Thuận An, Bình Dương
Trình độ văn hóa : 12/12
Quá trình công tác :
Từ 1991 năm 1999 : Công tác tại Xưởng may 2 – Xí nghiệp may mặc hàng xuất khẩu trực thuộc Công ty Sản xuất và xuất nhập khẩu Bình Dương
Từ 2000 đến 2015 : Giám đốc Xí nghiệp may 3
Từ 01/12/2015 - Nay : Giám đốc Sản xuất kiêm Giám đốc Xí nghiệp 2
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : Không có
Số cổ phần nắm giữ: : 23.500 cổ phần, trong đó
Sở hữu cá nhân (Cổ phần) 23.500
Đại diện sở hữu (Cổ phần) -
Các khoản nợ với Công ty : Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không



3.6. Kế toán trưởng

Họ và tên	:	ĐOÀN THỊ KIM NGÂN	
Giới tính	:	Nữ	
Ngày tháng năm sinh	:	07/09/1981	
Số CMND	:	311631748	
Quốc tịch	:	Việt Nam	
Dân tộc	:	Kinh	
Địa chỉ thường trú	:	Hòa Tịnh, Chợ Gạo, Tiền Giang	
Trình độ văn hóa	:	12/12	
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế	
Quá trình công tác	:		
Từ 2004 đến 2011	:	Kế toán tổng hợp Công ty TNHH MTV May Mặc Bình Dương	
Từ 2011 đến 2015	:	Phó phòng kế toán Công ty TNHH MTV May Mặc Bình Dương	
Từ 01/12/2015 - Nay	:	Kế toán trưởng	
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	Không có	
Số cổ phần nắm giữ:	:	31.000 cổ phần, trong đó	
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần)	31.000
		Đại diện sở hữu (Cổ phần)	0
Các khoản nợ với Công ty	:	Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không	



4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty
- Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về quản trị công ty;
 - Sửa đổi Điều lệ công ty cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành về Quản trị công ty, Luật doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản pháp luật khác có liên quan trong trường hợp Điều lệ Công ty chưa phù hợp với các quy định này;
 - Công ty luôn chú trọng việc nâng cao công tác quản trị; Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty làm cơ sở triển khai công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.
 - Thường xuyên cập nhật các quy định, chủ trương, chính sách của Nhà nước để vận dụng, triển khai thực hiện tại Công ty. Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
 - Tiếp tục nghiên cứu và đề ra các giải pháp, tổ chức triển khai thực hiện phương án tài cơ cấu, tinh gọn, kiện toàn bộ máy, hoàn chỉnh hệ thống để nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp./

Bình Dương, ngày 22 tháng 03 năm 2016

**TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY MẶC BÌNH DƯƠNG
TỔNG GIÁM ĐỐC**



PHAN THÀNH ĐỨC

**TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**



HUYNH MINH TRÍ